

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2020/HSPT

Ngày: 25-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Ngọc Thành

*Các Thẩm phán:*

Ông Nguyễn Văn Đức

Bà Huỳnh Thị Phụng

***- Thư ký Toà án:*** Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 131/2020/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST, Ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

***- Bị cáo kháng cáo:***

1. **Huỳnh Thiện C**; sinh năm: 1973 tại Long An; Nơi cư trú: phường 4, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thiện N và bà Nguyễn Thị Kim H; có vợ tên Hồ Thị Hồng L và có 01 con chung sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/8/2015 bị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 35.000.000đ về hành vi Vận chuyển hàng cấm, chưa chấp hành; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2019 đến ngày 26/11/2019 chuyển tạm giam, đến ngày 03/4/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh đến nay. (Có mặt)

2. **Hồ Duy T**; sinh năm: 1958 tại Long An; Nơi cư trú: phường 4, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Nhạc công; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T và bà Lê Thị T; có vợ tên Huỳnh Thị Kim P và có 03 con chung, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không; Tiền sự:

Không; Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo C:* Luật sư Nguyễn Hoàng L, Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An. Địa chỉ: Phường 3, TP T, tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo T:* Luật sư Võ Văn V, Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Long An. Địa chỉ: Phường 3, TP T, tỉnh Long An. (Có mặt)

*Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Trần Văn K; sinh năm: 1991; Nơi cư trú: xã B, huyện D, tỉnh Long An.

2/ Hồ Thị Hồng L; sinh năm: 1972; Nơi cư trú: phường 4, thành phố T, tỉnh Long An.

3/ Nguyễn Văn C; sinh năm: 1965; Nơi cư trú: phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

4/ Dương Thị Cẩm T; sinh năm: 1978; Nơi cư trú: phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

5/ Lê Thị L; sinh năm: 1973; Nơi cư trú: phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

6/ Trần Thị Kim D; sinh năm: 1968; Nơi cư trú: phường K, thành phố T, tỉnh Long An.

7/ Nguyễn Thị Thanh M; sinh năm: 1969; Nơi cư trú: phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

8/ Thái Thị M; sinh năm: 1966; Nơi cư trú: ấp B, xã B, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

9/ Lê Thị T; sinh năm: 1941; Nơi cư trú: phường 4, thành phố T, tỉnh Long An.

10/ Nguyễn Thị T; sinh năm: 1966; Nơi cư trú: xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

11/ Đặng Quốc D; sinh năm: 1977; Nơi cư trú: phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, Đội Cảnh sát kinh tế Công an thành phố T bắt quả tang Huỳnh Thiện C đang thực hiện hành vi buôn bán 700 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 200 bao Hero và 500 bao Jet cùng với Trần Văn K tại nhà phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của bà Lê Thị Tngụ

địa chỉ trên, là mẹ vợ của C), tang vật là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng là 4.730 bao gồm 1.120 bao Hero, 310 bao Scott, 100 bao 555 và 3.200 bao Jet.

Tiến hành kiểm tra thêm 02 địa điểm: Tại nhà số khu phố B, phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của Hồ Duy T là anh vợ của Huỳnh Thiện C). Tại đây, phát hiện trong nhà có 4.750 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 3.000 bao Jet và 1.750 bao Hero; Tại nhà số phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của Huỳnh Thiện C) phát hiện trong nhà có 340 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 140 bao Jet, 150 bao Hero và 50 bao Craven.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Huỳnh Thiện C khai nhận đã mua số thuốc lá trên của Trần Văn K, Phan Thành Vũ L, Phan Thành N rồi cất giữ tại nhà cho vợ là Hồ Thị Hồng L ngụ cùng địa chỉ để bán lẻ. Số thuốc lá cất giữ tại nhà mẹ vợ là bà T và nhà anh vợ là bị cáo T, C bán lại cho những người bán tạp hóa trên địa bàn Thành phố T trong khoảng 02 tháng, thu lợi khoảng 9.000.000 đồng. Hồ Duy T biết việc C buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vì tình nghĩa anh em nên đã cho C cất giấu thuốc lá trong nhà của mình để bán lại cho người khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 45/2020/HS-ST Ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Huỳnh Thiện C, Hồ Duy T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Thiện C 11 (mười một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày thi hành án nhưng khấu trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 03/4/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Hồ Duy T 08 (tám) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 08/7/2020, bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thiện C thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Thiện C có bổ sung đơn xác nhận gia đình cận nghèo có ông ngoại vợ tên Lê Văn Luốc là liệt sỹ. Bị cáo có nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 9.000.000đ.

Bị cáo Hồ Duy T trình bày: Bị cáo Huỳnh Thiện C hỏi bị cáo xin gửi đồ bị cáo nghĩ là (rau, củ,...) vì vợ chồng C có bán hàng bông nên bị cáo đồng ý, đến khi cách một ngày Công an kiểm tra thì bị cáo biết là thuốc lá nên mới kêu C đem đi nơi khác để không bị liên lụy, sau đó bị cáo đi làm. Khi Công an kiểm tra phát hiện nhà bị cáo có chứa 4.750 bao thuốc lá. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đồng phạm về tội buôn bán hàng cấm là oan cho bị cáo.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:*

Về tố tụng: Bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự nên Tòa án sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo về tội danh và điều luật này là có căn cứ, không oan.

Khi xét xử Tòa án áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Bị cáo C thật thà khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T thật thà khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo T có công với đất nước được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện C 11 (mười một) năm tù, xử phạt bị cáo Hồ Duy T 08 (tám) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo Huỳnh Thiện C kháng cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ như nộp lại số tiền thu lợi bất chính 9.000.000đ gia đình thuộc diện cận nghèo (có xác nhận của chính quyền địa phương) có ông ngoại vợ là liệt sỹ đây là tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thiện C.

Tại phiên tòa bị cáo Hồ Duy T kháng cáo kêu oan nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận khi Công an kiểm tra tại nhà mình có thuốc lá là có thật việc bị cáo T kêu C đem thuốc lá ra khỏi nhà nhưng không cương quyết vẫn để thuốc lá trong nhà mình, do đó bị cáo là đồng phạm với bị cáo C với vai trò giúp sức.

Tuy nhiên cần xem xét bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST Ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1,

khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện C 9 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 17, Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Duy T 5 năm tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư Nguyễn Hoàng L bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thiện C trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật. Tuy nhiên mức án là quá cao. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là 2 tình tiết giảm nhẹ trong 1 điểm. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt để sớm về với gia đình.

Luật sư Võ Văn V bào chữa cho bị cáo Hồ Duy T trình bày: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo C không biết bị cáo T biết trước đồ bị cáo C gửi là thuốc lá đến 2 ngày trước khi công an kiểm tra thì bị cáo T biết là thuốc lá nên không đồng ý kêu bị cáo C đem đi chỗ khác. Bản án không phân tích buộc tội, gỡ tội; Điều tra viên không giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo T, trình độ học vấn kém, có ép cung hay không thì không rõ. Tại phiên tòa phúc thẩm 2 bị cáo thống nhất biết trước 1 ngày. Bị cáo T biết nên kêu bị cáo C đem thuốc lá ra khỏi nhà bị cáo T do đó chứng cứ buộc tội chưa chặt chẽ, chưa chính xác.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có đầy đủ chứng cứ buộc tội hay không? Chỉ căn cứ lời nhận tội bị cáo là vi phạm khoản 2 Điều 98 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo T không có tội vì bị cáo T không giúp bị cáo C chứa thuốc lá, bị cáo C đem đi hay không là do bị cáo C.

Viện kiểm sát đối đáp: Trường hợp Bản án sơ thẩm có vi phạm thủ tục tố tụng như thế nào thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ tại nhà bị cáo T, lời khai của bị cáo cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên việc luật sư cho rằng chỉ lấy lời khai của bị cáo T mà buộc tội là không có cơ sở. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm.

Luật sư Vân tranh luận: Bị cáo T biết và đề nghị bị cáo C đem thuốc lá điếu ra khỏi nhà nên ý thức chủ quan không có nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo T xin xem xét oan cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án

giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Vào lúc 06 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, Huỳnh Thiện C đang thực hiện hành vi buôn bán 700 bao thuốc lá điều nhập lậu cùng với Trần Văn K tại nhà phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của bà Lê Thị T ngụ địa chỉ trên, là mẹ vợ của C), tang vật là thuốc lá điều nhập lậu với số lượng là 4.730 bao.

Tiến hành kiểm tra thêm 02 địa điểm: tại nhà khu phố B, phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của Hồ Duy T là anh vợ của Huỳnh Thiện C). Tại đây, phát hiện trong nhà có 4.750 bao thuốc lá điều nhập lậu; Tại nhà phường 4, thành phố T, tỉnh Long An (nhà của Huỳnh Thiện C) phát hiện trong nhà có 340 bao thuốc lá điều nhập lậu.

Huỳnh Thiện C khai nhận đã mua số thuốc lá trên của Trần Văn K, Phan Thành Vũ L, Phan Thành N rồi cất giữ tại nhà cho vợ là Hồ Thị Hồng L ngụ cùng địa chỉ để bán lẻ. Số thuốc lá cất giữ tại nhà mẹ vợ là bà T và nhà anh vợ là bị cáo T, C bán lại cho những người bán tạp hóa trên địa bàn Thành phố T thu lợi khoảng 9.000.000 đồng. Hồ Duy T biết việc C buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cho C cất giấu thuốc lá trong nhà của mình để bán lại cho người khác.

Hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Đối với bị cáo Hồ Duy T, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận là bị cáo Huỳnh Thiện C có gửi đồ, bị cáo nghĩ là rau, củ... vì vợ chồng bị cáo C có bán hàng bông nhưng đến trước ngày bị Công an kiểm tra từ 1 đến 2 ngày, bị cáo biết đồ mà C gửi là thuốc lá điều nhập lậu nên bị cáo có kêu C đem thuốc lá ra khỏi nhà sợ bị vi phạm pháp luật. Sau đó bị cáo đi làm còn việc C có đem đi hay không thì bị cáo không biết đến ngày 21/11/2019 thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện nhà bị cáo có 4.750 bao thuốc lá điều. Chứng tỏ bị cáo T không cố ý cùng với bị cáo C để thực hiện việc buôn bán hàng cấm. Do vậy bị cáo T không là đồng phạm với bị cáo C nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Duy T là đồng phạm với bị cáo Huỳnh Thiện C về tội “Buôn bán hàng cấm” với vai trò giúp sức là chưa chính xác.

Tuy nhiên bị cáo Hồ Duy T biết đồ bị cáo C gửi là thuốc lá điều nhập lậu là hàng hóa mà nhà nước cấm buôn bán, vận chuyển, tàng trữ là vi phạm pháp luật. Bị cáo có kêu C đem ra khỏi nhà sợ bị liên lụy nhưng bị cáo không cương quyết, không báo cơ quan chức năng mà vẫn cho để thuốc lá trong nhà thuộc quản lý của bị cáo. Đến ngày 21/11/2019 cơ quan Công an kiểm tra phát hiện trong nhà của bị cáo T có tàng trữ 4.750 bao thuốc lá điều nhập lậu. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Luật sư cho rằng bản án sơ thẩm không phân tích chứng cứ buộc tội, gỡ tội. Điều tra viên không giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo. Việc này không làm thay đổi bản chất vụ án. Tuy nhiên cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt:

Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo C thật thà khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Thiện C 11 (mười một) năm tù, là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Thiện C kháng cáo có bổ sung: Gia đình bị cáo thuộc diện cận nghèo, bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, có ông ngoại vợ tên Lê Văn Luốc là liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Duy T khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T như thật thà khai báo, ăn năn hối cải gia đình bị cáo T có công với đất nước được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Duy T 8 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo không cung cấp thêm tình tiết nào mới ngoài tình tiết mà cấp sơ thẩm đã áp dụng tuy nhiên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về vật chứng thuộc lá điều nhập lậu Tòa án cấp sơ thẩm tuyên giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý theo quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ nhưng quyết định số 20/2018/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 đến ngày 15/6/2020 hết hiệu lực do đó nên tịch thu tiêu hủy 9.820 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 3.020 bao Hero, 6.340 bao Jet, 310 bao Scott, 100 bao 555 và 50 bao Craven (Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020) là đúng quy định pháp luật.

Do đó áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST Ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

[5] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b, c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2020/HS-ST Ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thiện C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Bị cáo Hồ Duy T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thiện C **09 (chín) năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày thi hành án nhưng khấu trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 đến ngày 03/4/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Duy T **05 (năm) năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 9.820 bao thuốc lá điều nhập lậu bao gồm 3.020 bao Hero, 6.340 bao Jet, 310 bao Scott, 100 bao 555 và 50 bao Craven.

(Các vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Các bị cáo Huỳnh Thiện C và Hồ Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Ngọc Thành**



